

Số: 351/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 516/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ah Nguyễn Văn B, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ah Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Ah Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ah Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận, Ah Trần Ngọc S trực tiếp nuôi con chung tên Trần Bảo A, sinh ngày

20/6/2013, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Để hai bên tự thỏa thuận giao nhận cho nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ah Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận vợ chồng có tài sản chung nhưng để hai bên tự giải quyết, nếu sau này không giải quyết được sẽ có đơn đề nghị Tòa án giải quyết sau.

- Về án phí: Ah Trần Ngọc S nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002141, ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Ah Trần Ngọc S được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002141, ngày 17 tháng 7 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAD thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã A, huyện T, thành phố H
(Giấy CNKH số 99, đk ngày 06/8/2010);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến